| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 959/2023/HSPT
Ngày: 18/12/2023

# NHÂN DANH

## NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

***Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Phạm Văn Nam;

*Các thẩm phán:* Ông Vũ Minh Tuấn; Ông Đặng Đình Lực;

*Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Hà Lê Giang, Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa* Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân Thành Phố Hải Phòng, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 845/2023/TLPT-HS ngày 10 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo Phạm Chí Đ, Phạm Văn T. Do có kháng cáo của các bị cáo Phạm Chí Đ, Phạm Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 127/2023/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

***- Bị cáo có kháng cáo:***

**1. Phạm Chí Đ**, sinh năm 1965 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ dân phố số A, thị trấn A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Phạm Chí S và bà Nguyễn Thị D (đều đã chết); có vợ là Nguyễn Thị L và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 19/4/2022, chuyển tạm giam ngày 28 /4/2022; (*có mặt tại phiên tòa*).

**2. Phạm Văn T**, sinh năm 1988 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ dân phố số A, thị trấn A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo; Không; con ông Phạm Văn T1 và bà Nguyễn Thị Y; có vợ là Nguyễn Thị Kim L1 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 19/4/2022, chuyển tạm giam ngày 28/4/2022; (có *mặt tại phiên tòa).*

- *Bị hại:* Anh Vũ Văn Đ1, sinh năm 1976; địa chỉ: Số A L, quận K, thành phố Hải Phòng.

- *Người bào chữa cho bị cáo Phạm Chí Đ*:

+ Ông Lê Quốc G, Luật sư Công ty L4 thuộc Đoàn luật sư thành phố H; có mặt.

+ Ông Đỗ Trọng L2, Luật sư Công ty L4 thuộc Đoàn luật sư thành phố H; vắng mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn T do Tòa án chỉ định*: Bà Hoàng Thị D1, Luật sư văn phòng L5, thuộc Đoàn luật sư thành phố H, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, cáo trạng và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 00 phút ngày 19/4/2022, Phạm Chí Đ đi ra ngõ cạnh nhà mình thấy đường ống cống bị vỡ, lúc này có anh Vũ Văn Đ1 - sinh năm 1976, chỗ ở số A L, quận K điều khiển xe nâng chở xi măng vào công trình của ông Đặng Đình Đ2 ở ngõ E, tổ dân phố số A, thị trấn A, huyện A thì bị Đ chặn lại không cho vào. Anh Đ1 vào trong công trình lấy xe xích lô gắn máy ra chở xi măng thì xảy ra mâu thuẫn cãi nhau với Đ, Đ túm cổ áo anh Đ1 kéo xuống thì bị anh Đ1 đấm Đ nhưng không trúng, có ông Đinh Văn C (là hàng xóm của Đ) vào can ngăn. Anh Đ1 bỏ chạy vào trong công trình xây dựng thì Đảm vào nhà lấy 01 gậy hộp vuông bằng kim loại dài 60cm, cạnh 02cm ra thì Phạm Văn T (là hàng xóm của Đ) chạy sang hỏi *"làm sao đẩy chú Đ",* Đ trả lời *"có thằng thợ xây đánh chú",* Đ đuổi theo anh Đ1, T chạy theo Đảm, phía sau là Phạm Văn H (em trai T), Phạm Hòa G1 (con trai Đ) cầm 01 gậy gỗ dài 90cm dạng trụ tròn, đường kính 04cm, 02 đầu quấn băng dính màu đen cùng với ông C và một số người đuổi theo sau. Trên đường đuổi anh Đ1, T nhìn thấy có 01 gậy gỗ (dạng cốp pha) dài l,45m, rộng 6,5cm, dày 4,5cm ở ngõ nên nhặt đuổi theo. Khi vào đến công trình xây dựng, Đ và T nhìn thấy anh Đ1 đang cầm 01 thanh kim lại hình chữ X (dạng thanh giằng giáo T2 dùng trong xây dựng), Đ nói với T *"thằng này vừa đánh chú"* rồi xông vào giằng co thanh kim loại với anh Đ1. T cầm gậy gỗ xông vào định đánh anh Đ1 thì có anh Đặng Đình D2 (là thợ xây) xông vào can nhưng không được, T cầm gậy gỗ bằng 02 tay giơ lên đập 01 nhát vào vùng đầu anh Đ1 làm anh Đ1 ngã gục xuống nền đất, H chạy vào dùng chân phải đạp 02 nhát vào mặt phải anh Đ1; sau đó, anh Đ1 được mọi người đưa đi cấp cứu.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường của vụ án là trong sân nhà ông Đặng Đình Đ2 - sinh năm 1977, ở ngõ E, tổ dân phố số A, thị trấn A, huyện A. Sân nhà ông Đ2 có chiều dài 23cm, chiều rộng 4,8m, mặt sân phủ nhiều cát đá, trong khu xây dựng có nhiều thanh gỗ, cột gỗ, thanh kim loại dùng để ghép giàn giáo xây dựng, có 01 thanh kim loại giằng chéo cấu tạo gồm 02 thanh kim loại, mỗi thanh có đường kính 02cm, dài 02m, ở giữa 02 thanh có 01 đinh liên kết với nhau, thanh giằng được dựng tựa vào giàn giáo, cách tường

nhà ông Đ2 01m. Tại khu vực phía Tây sân nhà ông Đ2 có đống cát, đá xây dựng kích thước 5m x l,4m, bên cạnh có 01 máy tời vật liệu xây dựng.

Tại Bản kết luận giám định Pháp y về thương tích số 178/2022/TgT ngày 06/5/2022 của Trung tâm P kết luận: Nạn nhân Vũ Văn Đ1 bị vết phẫu thuật sọ não vùng trán thái dương đỉnh chẩm phải kích thước lớn; khuyết xương sọ vùng trán đỉnh phải, đường kính cửa sổ xương dài 08cm, đã ghép vật liệu nhân tạo; Các vết xây xước da vùng trán trái, mí dưới mắt trái, vùng má trái, cằm trái còn sưng nề. Hiện tại nạn nhân trong tình trạng hôn mê sâu, đang được theo dõi, điều trị tại khoa hồi sức tích cực ngoại Bệnh viện H1 - Hải Phòng. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết phẫu thuật sọ não gây nên là 03%; Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do khuyết xương hộp sọ đường kính 08cm đã ghép vật liệu nhân tạo gây nên là 30%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng tại Thông tư là 32%. Hiện nạn nhân đang trong tình trạng hôn mê, các vết xây xước da còn sưng nề, tổn thương nội sọ chưa ổn định, chưa có hồ sơ bệnh án điều trị nên chưa đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Khi nào nạn nhân ra viện đề nghị cơ quan CSĐT cho giám định bổ sung sau. Các thương tích trên có đặc điểm do vật tày tác động trực tiếp gây nên.

Tại Bản kết luận giám định bổ sung về thương tích số 545/2022/TgT ngày 18/10/2022 của Trung tâm P kết luận: Nạn nhân Vũ Văn Đ1 sẹo phẫu thuật vùng thái dương đỉnh chẩm trái kích thước lớn; sẹo vùng đình chẩm kích thước lớn; sẹo phẫu thuật mở khí quản kích thước trung bình; vỡ xương thái dương trái kích thước 12,5 cm x 10cm đã được phẫu thuật độn khuyết xương sọ bằng xương tự thân; tổn thương não gây liệt nửa người mức độ vừa; hai mắt giảm thị lực. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết phẫu thuật vùng thái dương đỉnh chẩm trái gây nên là 03%; tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vùng đỉnh chẩm gây nên là 03%; tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết phẫu thuật mở khí quản gây nên là 04%; tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do mở khí quản gây nên là 03%; tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vỡ xương thái dương trán đỉnh trái kích thước 12,5cm x 10cm đã được phẫu thuật độn khuyết xương sọ bằng xương tự thân gây nên là 35%; tỷ lệ tổn thương có thể do tổn thương não di chứng liệt nửa người phải mức độ vừa gây nên là 61%; Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tổn thương não di chứng giảm thị lực hai mắt gây nên là 51%.

Bản kết luận giám định pháp y số 178/2022/TgT của Trung tâm P kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân là 32%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng tại Thông tư là 93%. Các vết xây xước da vùng trán trái, mi dưới mắt trái, vùng má trái để lại nền da nhẵn gần giống màu da, không tính tỷ lệ phần trăm cơ thể.

Tại bản cáo trạng số 83CT-VKS-P1 ngày 17 tháng 4 năm 2023 của Viện

kiểm sát nhân dân thành Phố hải phòng đã tuy tố các bị cáo Phạm Chí Đ, Phạm Văn T, Phạm Văn H về tội Giết Người theo qui định tại điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 127/2023/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2023, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã quyết định:

- Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 38; Điều 57 Bộ luật Hình sự; xử phạt:

Bị cáo **Phạm Chí Đ** 12 năm tù về tội "Giết người", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/4/2022.

Bị cáo **Phạm Văn T** 13 năm tù về tội "Giết người", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/4/2022.

- Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 38; Điều 54, Điều 57 Bộ luật Hình sự; xử phạt:

Bị cáo **Phạm Văn H** 09 năm tù về tội "Giết người", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/4/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí, các quyền và nghĩa vụ khác.

Trong thời hạn luật định, bị cáo Phạm Chí Đ, Phạm Văn T và Phạm Văn H có kháng cáo xin giảm hình phạt.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo Phạm Văn H làm đơn xin rút đơn kháng cáo, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã ra Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm số 101/2023/HSPT-QĐ ngày 11/12/2023 đối với bị cáo Phạm Văn H.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Chí Đ, giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo Phạm Văn T xin rút toàn bộ kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, sau khi phân tích nguyên nhân sảy ra vụ án, nêu ra các tình tiết giảm nhẹ mới do gia bị cáo Đ xuất trình, đó là giấy giao nhận tiền bồi thường giữa gia đình bị cáo và gia đình bị hại, bị hại có đơn xin nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị HĐXX xem xét giảm hình phạt cho bị cáo Đ từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù. Bị cáo Phạm Văn T tại phiên tòa phúc thẩm xin rút kháng cáo, đề nghị HĐXX đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo.

Người bào chữa của bị cáo Phạm Chí Đ nêu ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cho rằng bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát, Tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi,quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Chí Đ, làm đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận để xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Bị cáo Phạm Văn H ngày 6/10/2023 đã có đơn xin rút đơn kháng cáo do đó Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã ban hành Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm số 101/2023/HSPT-QĐ ngày 11/12/2023 đối với bị cáo.

Bị cáo Phạm Văn T tại phiên tòa phúc thẩm đã rút đơn kháng cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo rút đơn kháng cáo là hoàn toàn tự nguyện, áp dụng Điều 348 Bộ luật hình sự, đình chỉ xét phúc thẩm đối với bị cáo Phạm Văn T.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phạm Chí Đ, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Chí Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo Đ và các bị cáo khác tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, nhận thấy lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đã phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, như bản tự khai của các bị cáo, biên bản lấy lời khai các bị cáo, kết luận giám định pháp y về thương tích, có đủ cơ sở xác định:

Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt với bị hại, bị hại đã bỏ chạy nhưng bị cáo Đ đã về nhà lấy gậy 01 gậy hộp vuông bằng kim loại đuổi theo để tấn công bị hại. Bị cáo Phạm Văn T, bị cáo Phạm Văn H chỉ là hàng xóm của bị cáo Đ, không có mâu thuẫn với bị hại nhưng khi nghe bị cáo Đ nói bị đánh đã đi theo, dọc đường T nhặt 01 gậy gỗ. Khi đến công trình xây dựng của ông Đặng Đình Đ2 ở ngõ E, thị trấn A, huyện A, thành phố Hải Phòng. Bị cáo Đ nói với T "thằng này vừa đánh chú" rồi xông vào giằng co với anh Đ1. T cầm gậy gỗ xông vào định đánh anh Đ1 thì có anh Đặng Đình D2 là thợ xây xông vào can ngăn nhưng không được, T dùng gậy gỗ đạp 01 nhát vào đầu anh Đ1, khi anh Đ1 ngã xuống, Phạm Văn H xông vào dùng chân phải đạp 02 nhát vào mặt phải của anh Đ1. Hậu quả anh Đ1 bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ thương tích là 93%. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm kết án các bị cáo Phạm Chí Đ, Phạm Văn T và Phạm Văn H phạm tội "Giết người" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự, quyết định hình phạt và buộc các bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự cho bị hại, là có căn cứ, đúng pháp luật. Các bị cáo không bị oan sai.

- Xét kháng cáo của bị cáo Phạm Chí Đ xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm,

phiên tòa phúc thẩm các bị cáo đều thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn, hối cải do hành vi phạm tội của mình gây ra; sau khi phạm tội các bị cáo đã tác động đến gia đình để bồi thường một phần tiền cho bị hại nên các bị cáo đều được án sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, trong áp dụng hình phạt bản án sơ thẩm cũng đã phân hóa vai trò của từng bị cáo trong vụ án để quyết định hình phạt đối với từng bị cáo là phù hợp với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra, riêng đối với bị cáo Phạm Chí Đ sau khi án sơ thẩm xét xử bị cáo đã tác động tới gia đình để bồi thường tiền cho gia đình bị hại, đến nay bà Phạm Thị L3 (vợ bị cáo Phạm Chí Đ) đã bồi thường hết số tiền theo bản án sơ thẩm buộc bị cáo Phạm Chí Đ phải bồi thường là 133.333.400 đồng (một trăm ba mươi ba triệu bốn trăm ngàn đồng) cho bị hại Vũ Văn Đ1 tại biên bản giao nhận tiền ngày 11/10/2023, đồng thời bị hại Vũ Văn Đ1 tiếp tục làm đơn có nội dung gia đình Phạm Chí Đ thường xuyên đến thăm hỏi động viên chia sẻ những khó khăn và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Phạm Chí Đ. Hội đồng xét xử nhận thấy đây là tình tiết giảm nhẹ mới tại cấp phúc thẩm, cần áp dụng Điều 54 BLHS đối với bị cáo để xem xét giảm nhẹ một phần về hình phạt, xử phạt bị cáo Phạm Chí Đ ở dưới mức khởi điểm của khung hình phạt liền kề của điều luật là cần thiết để thông qua đó thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, vì vậy kháng cáo của bị cáo Phạm Chí Đ có căn cứ để HĐXX phúc thẩm chấp nhận.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo nêu ra các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự, hiện nay đã bồi thường hết các khoản tiền mà bản án sơ thẩm đã quyết định, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị của luật sư là có căn cứ nên được chấp nhận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, sau khi phân tích nguyên nhân sảy ra vụ án, nêu ra các tình tiết giảm nhẹ mới do gia bị cáo Đ xuất trình, đó là giấy giao nhận tiền giữa gia đình bị cáo và gia đình bị hại, bị hại có đơn xin nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị HĐXX xem xét giảm hình phạt cho bị cáo từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù, đề nghị của Viện Kiểm sát là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[4] Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Phạm Chí Đ được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, và đã đúng các qui định của pháp luật do đó có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

**Vì các lẽ trên,**

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 348; điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng

hình sự:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Phạm Văn T, quyết định về phần hình phạt của bị cáo Phạm Văn T tại Bản án hình sự sơ thẩm số 127/2023/HSST ngày 30/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng có hiệu lực kể từ ngày 18/12/2023.

2. Chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Phạm Chí Đ; Sửa một phần của Bản án hình sự sơ thẩm số 127/2023/HSST ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đối với bị cáo Phạm Chí Đ, cụ thể:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 38; Điều 54; Điều 57 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Phạm Chí Đ 10 (M) năm tù về tội "Giết người", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/4/2022.

3. Ghi nhận gia đình bị cáo Phạm Chí Đ đã bồi thường hết cho bị hại Vũ Văn Đại số tiền 133.333.400đ (Một trăm ba mươi ba triệu, ba trăm ba mươi ngàn, bốn trăm đồng) tại giấy giao nhận tiền ngày 11/10/2023 giữa chị Nguyễn Thị L (vợ Phạm Chí Đ) với bị hại Vũ Văn Đ1. Bị cáo Phạm Chí Đ đã thi hành xong phần trách nhiệm dân sự.

4. Về án phí phúc thẩm: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, qui định về án phí lệ phí tòa án, bị cáo Phạm Chí Đ, bị cáo Phạm Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

*Nơi nhận*
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Cục THADS thành phố Hải Phòng;
- Các bị cáo (qua trại giam);
- Lưu: HS,, HCTP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Phạm Văn Nam**